

**HIỆN TRẠNG**  
**VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ QUAN TÂM TRONG PHÁT TRIỂN CÂY MÍT**  
(Tham luận tại Hội thảo “Phát triển cây mít theo chuỗi giá trị ở Việt Nam” -  
Học viện NNVN tổ chức ngày 30/10/2021)

ThS.Nguyễn Quang Huy - Cục Trồng trọt

### I. Hiện trạng sản xuất cây mít

Trong những năm gần đây, sản xuất cây ăn quả nước ta có bước phát triển khá toàn diện, liên tục tăng trưởng cả về diện tích, sản lượng, phục vụ tốt nhu cầu tiêu thụ nội địa và gia tăng xuất khẩu; đóng góp tích cực vào sự tăng trưởng ngành nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng thu nhập, làm giàu cho nông dân tại nhiều vùng địa phương trong cả nước.

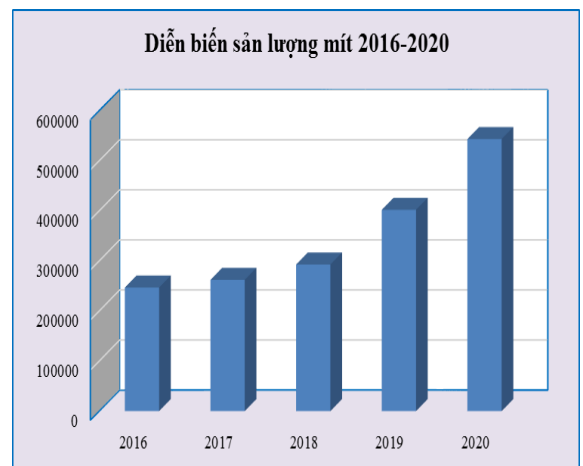
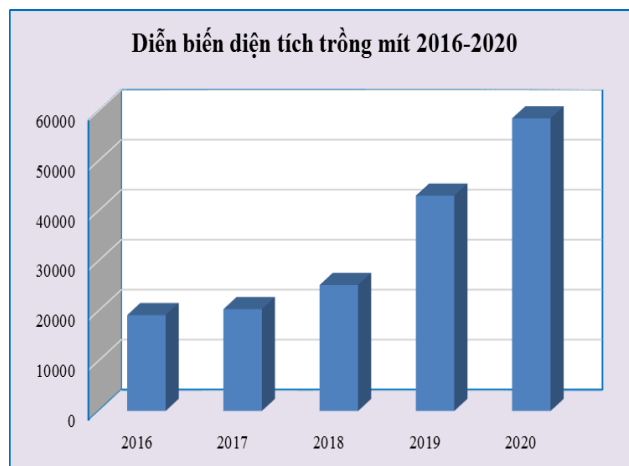
Cùng với đà tăng trưởng chung, cây mít có sự phát triển nhanh chóng do thị trường tiêu thụ khá thuận lợi, có lợi cho người sản xuất.

#### 1. Diễn biến diện tích, năng suất, sản lượng

Diện tích, sản lượng mít có sự gia tăng lớn, đặc biệt từ năm 2016 đến nay với giống mít Thái được nhập và trồng tại các tỉnh phía Nam, có đặc điểm thời gian kiến thiết cơ bản ngắn, sau trồng từ 12 - 15 tháng cây đã bắt đầu cho quả, được ưa chuộng thu mua xuất khẩu trái tươi sang thị trường Trung Quốc.

Trong 5 năm từ 2016 - 2020, tổng diện tích mít từ hơn 19 nghìn ha lên gần 60 nghìn ha, tăng bình quân hơn 27,3%/năm (gần 7,9 nghìn ha/năm); sản lượng từ gần 247 nghìn tấn lên hơn 543 nghìn tấn, tăng bình quân hơn 18%/năm (hơn 59 nghìn tấn/năm).

Năng suất mít nhìn chung không có sự biến động lớn, bình quân từ 15-16 tấn/ha/năm.

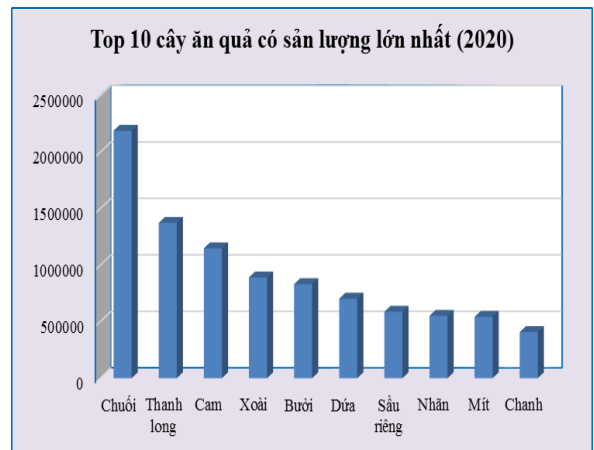


### 2. Vị trí cây mít trong sản xuất cây ăn quả Việt Nam

Đến hết năm 2020, cây mít với diện tích 58,5 nghìn ha, sản lượng 543,3 nghìn tấn đã và đang trở thành cây trồng có quy mô sản xuất lớn, trong top 10 cây ăn quả chủ lực ở nước ta (thứ 8 về diện tích, thứ 9 về sản lượng).

Hiện nước ta có 17 loại quả có diện tích lớn trên 10 nghìn ha/loại (khoảng 98 nghìn ha, chiếm 86% tổng diện tích cây ăn quả cả nước). Trong đó chuối có diện tích lớn nhất với 147,8 nghìn ha (13% tổng diện tích); tiếp theo là

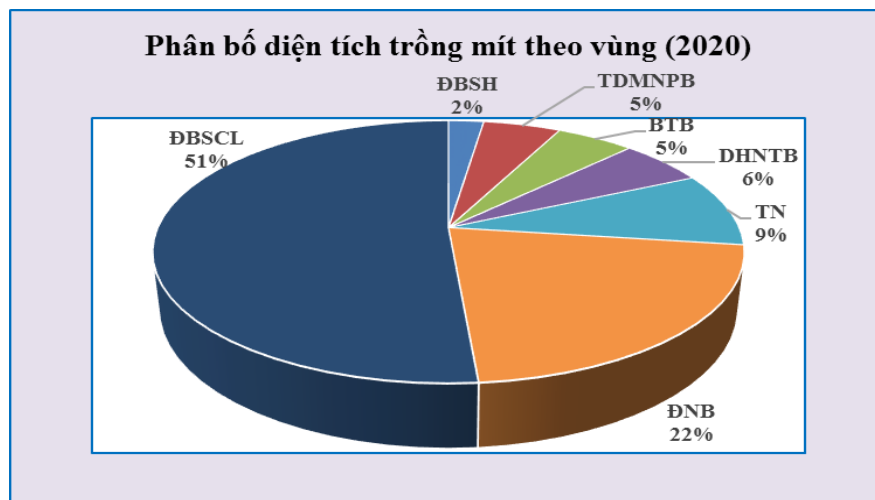
xoài, bưởi, cam, nhãn, sầu riêng, thanh long, mít, vải, dứa và các cây chanh, bơ, na, chôm chôm, quýt, ổi, mận.



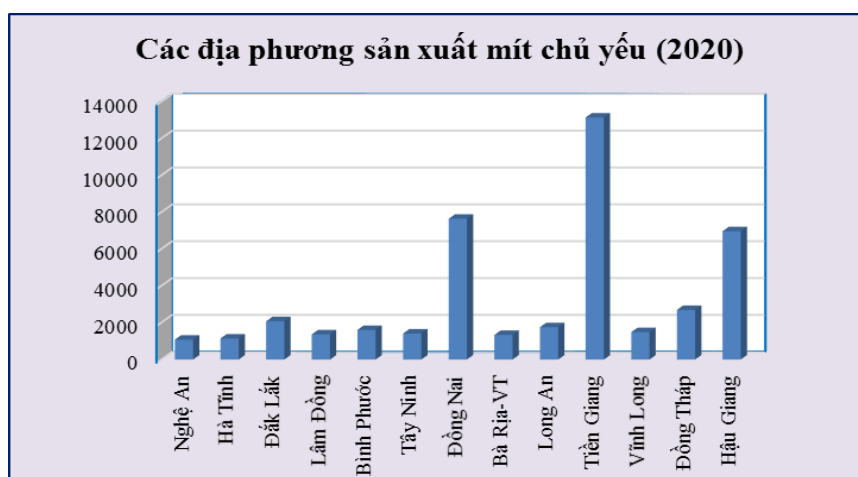
### 3. Phân bố sản xuất

Tại nước ta, cây mít được trồng từ rất lâu đời, có mặt trong sản xuất tại hầu hết các tỉnh trên cả nước.

- *Phân bố theo vùng*: Đồng bằng sông Cửu Long là vùng cây ăn quả chủ lực với 377,7 nghìn ha (chiếm 33,3% tổng diện tích cây ăn quả cả nước), hiện cũng là vùng trồng mít chủ yếu, lớn nhất, chiếm 51% diện tích mít cả nước; tiếp đến là vùng Đông Nam bộ (22%), Tây Nguyên (9%); các vùng Đồng bằng sông Hồng, TDMNPB, Duyên hải Nam Trung bộ và Bắc Trung bộ diện tích trồng mít không nhiều, chiếm khoảng 18% so cả nước.



- *Phân bố theo địa phương*: Hiện cả nước có 13 tỉnh có diện tích trồng mít khá lớn, đạt trên 1000 ha/tỉnh; tập trung tại các tỉnh phía Nam, trong đó 3 tỉnh sản xuất mít lớn nhất gồm Tiền Giang (hơn 13 nghìn ha), Đồng Nai (hơn 7,6 nghìn ha), Hậu Giang (7 nghìn ha).



#### 4. Giống và cơ cấu giống mít trong sản xuất

Cơ cấu giống mít ở nước ta khá đa dạng, với nhiều giống địa phương, điển hình như mít Nghệ, mít tổ nữ.....

Với nhiều ưu điểm về năng suất, chất lượng và thị trường, mít Thái đã và đang là giống chủ yếu được quan tâm mở rộng, đặc biệt từ năm 2016 đến nay. Đặc biệt tại vùng ĐBSCL, diện tích trồng mít Thái gia tăng nhanh, hiện chiếm hơn 80% diện tích mít của vùng do nông dân chuyên đổi các vườn cây ăn quả kém hiệu quả, vườn mít giống cũ và một số diện tích đất lúa, chủ yếu tại 2 tỉnh Tiền Giang, Hậu Giang.

Thực hiện Luật Trồng trọt (có hiệu lực từ 01/01/2020), đến nay có 3 giống mít đã hoàn thiện hồ sơ tự công bố lưu hành gồm:

- Mít Nghệ Thanh Sơn (Cơ sở cây giống Thanh Sơn - Bến Tre);
- Mít PT79 (HTX Thương mại Dịch vụ Phước Thiện - Bình Phước);
- Mít Siêu Sớm TL1 (Công ty Cổ phần Đầu tư Rau quả Việt Nam).

#### II. Tiêu thụ, xuất khẩu

Quả mít chủ yếu sử dụng ăn tươi phục vụ nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

Cùng với thanh long là sản phẩm xuất khẩu chủ lực (đạt trên 1 tỷ USD/năm từ 2018 đến 2020), mít cũng là loại quả xuất khẩu có giá trị và hiện là 1 trong 8 loại quả Việt Nam được xuất khẩu vào chính ngạch tại thị trường Trung Quốc (cùng với thanh long, xoài, nhãn, chuối, dưa hấu, chôm chôm, vải), đóng góp tích cực vào xuất khẩu rau quả nói riêng và tăng trưởng ngành nông nghiệp nói chung.

*Năm 2018, giá trị xuất khẩu rau quả Việt Nam đạt mức 3,81 tỷ USD (cao nhất từ trước đến nay), trong đó ước tính các sản phẩm quả đạt 3,13 tỷ USD. Năm 2019, 2020 do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, giá trị xuất khẩu rau quả có suy giảm nhưng vẫn đạt mức khá cao (hơn 3,7 tỷ USD năm 2019 và 3,27 tỷ USD năm 2020).*

- Về giá trị xuất khẩu: Giá trị xuất khẩu mít liên tục tăng trong những năm gần đây, từ hơn 61 triệu USD năm 2016 lên hơn 99,8 triệu USD năm 2019 và đạt hơn 138,1 triệu USD năm 2020.

- Về thị trường xuất khẩu: Thị trường Trung Quốc là chủ yếu (94% năm 2018; 86% năm 2019 và gần 96% năm 2020). Ngoài ra, mít cũng được xuất khẩu sang nhiều thị trường khác như: Philippines, Papua New Guinea, Canada...

### Thị trường xuất khẩu mít Việt Nam năm 2020

Thị trường	Giá trị (USD)	Tỷ lệ (%)
<b>Châu Mỹ</b>	244206	
Canada	163677	0,118
United States of America	80528	0,058
<b>Châu Á</b>	133234075	
<b>ASEAN</b>	554289	
Philippines	552333	0,400
Singapore	1955	0,001
<b>NON-ASEAN</b>	132679786	
China	132239477	95,722
HongKong	118669	0,086
Japan	48185	0,035
Korea (Republic)	210117	0,152
Saudi Arabia	486	0,000
Taiwan	56244	0,041
United Arab Emirates	6608	0,005
<b>Châu Âu</b>	205997	
<b>EU</b>	69649	
Czech Republic	1077	0,001
France	45254	0,033
Germany	23318	0,017
<b>NON-EU</b>	136349	
Norway	2330	0,002
Russian Federation	108197	0,078
Switzerland	20353	0,015
United Kingdom	5469	0,004
<b>Châu Đại Dương</b>	4432364	
Australia	84336	0,061
New Zealand	20483	0,015
Papua New Guinea	4327545	3,133
<b>Nước khác</b>	32795	0,024

(Số liệu Trung tâm TH&TK - Bộ NN&PTNT xử lý từ file HS rau quả do Tổng cục Hải quan cung cấp)

### III. Một số vấn đề quan tâm

Đồng thời với kết quả về gia tăng sản xuất, xuất khẩu, phát triển cây mít nước ta thời gian qua đã và đứng trước những vấn đề thách thức, khó khăn cần tháo gỡ để phát triển hiệu quả, bền vững.

#### 1. Tồn tại, thách thức chủ yếu

- Hạn chế lớn nhất là khâu tổ chức sản xuất chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu, đặc biệt là yêu cầu xuất khẩu: quy mô nhỏ lẻ, phân tán, khó khăn cho

đầu tư cơ sở hạ tầng, kiểm soát chất lượng và tiêu thụ sản phẩm, tổ chức liên kết sản xuất, xây dựng các chuỗi giá trị.

Đa số doanh nghiệp chưa quan tâm đầu tư phát triển vùng nguyên liệu mà chủ yếu thu gom qua thương lái, làm tăng chi phí, giá thành và sức cạnh tranh; khó khăn trong quản lý truy xuất nguồn gốc, chất lượng không đồng đều, rủi ro cao...;

- Việc nghiên cứu về giống, phổ biến, triển khai áp dụng các TBKT một cách thống nhất, rộng rãi (từ nhân giống, trồng, thâm canh, xử lý nghịch vụ...) còn thiếu và yếu.

Hiện nay, cây mít chưa được các tỉnh xác định là cây ăn quả chủ lực, do đó việc đầu tư, hỗ trợ cho phát triển sản xuất hầu như chưa có, phần lớn nông dân sản xuất tự phát, chưa có quy trình sản xuất cụ thể cho các loại hình trồng xen, trồng thuần, chuyển đổi từ đất lúa...

- Tác động của biến đổi khí hậu (mưa bão, lũ lụt, khô hạn,...), tình hình sâu bệnh hại diễn biến phức tạp (ruồi đục trái, sâu đục thân, bệnh thối trái, xơ đen,...) gây ảnh hưởng lớn đến năng suất, chất lượng mẫu mã và giá trị.

- Cơ sở hạ tầng các vùng sản xuất tập trung chưa được quan tâm đầu tư, chưa đáp ứng kịp tốc độ phát triển của sản xuất như hệ thống giao thông nội vùng, phương tiện vận chuyển chuyên dùng, kho bảo quản,...

Việc chuyển đổi sang trồng cây mít rải rác trên nhiều địa phương, không theo vùng trồng tập trung diện tích lớn sẽ dẫn đến nhiều rủi ro trong mùa lũ, ngập úng, thiệt hại do hệ thống đê bao chưa hoàn thiện, khép kín.

- Tỷ lệ thất thoát sau thu hoạch còn cao; công nghệ bảo quản, xử lý sau thu hoạch (xử lý chín, xử lý phụ phẩm...), chưa được quan tâm đầu tư;

- Thiếu công nghệ và nhà máy chế biến; sản phẩm chế biến chưa đa dạng, đặc biệt là sản phẩm chế biến sâu. Nhiều nhà máy chưa có vùng nguyên liệu, nguồn cung nguyên liệu không đồng đều ở các thời điểm trong năm;

- Hệ thống thông tin thị trường còn hạn chế, chưa có nghiên cứu đầy đủ, toàn diện về cung, cầu. Thị trường chủ yếu là Trung Quốc (tới trên 90%), thiếu tính bền vững, rủi ro, phụ thuộc cao trong phát triển.

## **2. Một số đề xuất**

Nhằm phát triển cây mít hiệu quả cao, bền vững, trước mắt các địa phương, đơn vị cần quan tâm tập trung thực hiện tốt một số nội dung:

- Khẩn trương rà soát lại diện tích hiện có, định hướng cụ thể vùng sản xuất tập trung gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ, xuất khẩu; trên cơ sở đó có chính sách hỗ trợ cụ thể về cơ sở hạ tầng cho sản xuất;

Hạn chế tối đa tình trạng phát triển nóng về diện tích (Đặc biệt là tại những vùng không phù hợp, có nguy cơ ngập úng trong mùa lũ, xâm nhập mặn trong mùa khô ở ĐBSCL).

Ưu tiên trồng tái canh, cải tạo giống theo hướng sản xuất hàng hóa.

- Có chính sách hỗ trợ hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ theo hướng hợp đồng sản xuất, bao tiêu; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư chế biến xuất khẩu, đa dạng hóa sản phẩm chế biến.

- Quan tâm đầu tư nghiên cứu về giống và hoàn thiện các quy trình kỹ thuật sản xuất, phòng trừ sâu bệnh hại và công nghệ sau thu hoạch mít hiệu quả cho từng vùng sinh thái và loại hình canh tác phù hợp.

- Tăng cường công tác quản lý sản xuất kinh doanh giống, bình tuyển, quản lý khai thác cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng; đảm bảo cho nhà vườn tiếp cận cây giống chất lượng tốt.

- Quan tâm công tác tập huấn, phổ biến chuyển giao quy trình sản xuất tiên tiến cho người sản xuất, đảm bảo các yêu cầu của thị trường về chất lượng và ATTP, đặc biệt là thị trường lớn Trung Quốc về cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, quy cách ghi nhãn bao gói,..

- Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu./.